

**Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam và các công ty con**  
**Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ cho giai đoạn ba tháng kết thúc**  
**ngày 31 tháng 3 năm 2025 (tiếp theo)**

**Mẫu B 09a – DN/HN**  
*(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC*  
*ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

**19. Dự phòng phải trả ngắn hạn**

	<b>31/3/2025</b> <b>VND</b>	<b>1/1/2025</b> <b>VND</b>
Dự phòng trợ cấp thôi việc (*)	7.479.428.798	9.313.866.301
Dự phòng khác	2.519.151.360	2.461.920.000
	<b>9.998.580.158</b>	<b>11.775.786.301</b>

(\*) Biến động dự phòng trợ cấp thôi việc trong kỳ như sau:

	<b>Giai đoạn ba tháng kết thúc ngày</b> <b>31/3/2025</b> <b>VND</b>	<b>31/3/2024</b> <b>VND</b>
Số dư đầu kỳ	9.313.866.301	9.078.184.525
Sử dụng dự phòng trong kỳ	(1.834.437.503)	(585.047.500)
Số dư cuối kỳ	<b>7.479.428.798</b>	<b>8.493.137.025</b>

**20. Quỹ khen thưởng và phúc lợi**

Quỹ này được trích lập từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối do các cổ đông phê duyệt tại cuộc họp Hội đồng cổ đông. Quỹ này được dùng để trả khen thưởng và phúc lợi cho nhân viên của Công ty và các công ty con theo chính sách khen thưởng và phúc lợi của Tập đoàn.

Biến động quỹ khen thưởng và phúc lợi trong kỳ như sau:

	<b>Giai đoạn ba tháng kết thúc ngày</b> <b>31/3/2025</b> <b>VND</b>	<b>31/3/2024</b> <b>VND</b>
Số dư đầu kỳ	679.981.823.727	572.091.525.798
Trích quỹ trong kỳ (Thuyết minh V.21)	162.605.473.081	225.917.441.876
Sử dụng quỹ trong kỳ	(409.921.737.691)	(530.880.755.652)
Số dư cuối kỳ	<b>432.665.559.117</b>	<b>267.128.212.022</b>